TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** Số: 580/2025/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quận 12, ngày 29 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 475/2025/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2025 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà **Nguyễn Hoàng Thụy V**, sinh năm 1975

Thường trú: 30.0.02 Lô B đường D, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: NKS (3/1) Tô Ngọc V, Tổ A, khu phố A, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông **Nguyễn Đức T**, sinh năm 1965

Thường trú: 30.0.02 Lô B, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: NKS (3/1) Tô Ngọc V, Tổ A, khu phố A, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Bà Nguyễn Hoàng Thụy V và ông Nguyễn Đức T tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 24/11/2010, theo giấy chứng nhận kết hôn số 272, quyển số 01/2010. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống không hợp nhau, không hiểu ý nhau, xảy ra nhiều mâu thuẫn, nên vợ chồng luôn bất đồng quan điểm trong cuộc sống, mâu thuẫn kéo dài nên tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt, cuộc sống vợ chồng luôn căng thẳng, ngột ngạt, đã cố gắn hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không đạt kết quả, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, vợ chồng chúng tôi đã sống ly thân từ năm 2023.

Nay bà V và ông T xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được và yêu

cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân gia đình nên được chấp nhận.

[2] Về con chung, tài sản chung, nghĩa vụ chung: Hai bên khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Nguyễn Hoàng Thụy V và ông Nguyễn Đức T thuận tình ly hôn.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực giấy chứng nhận kết hôn số 272, quyển số 01/2010 do Ủy ban nhân dân Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 24/11/2010 không còn hiệu lực.

- Về con chung, tài sản chung, nghĩa vụ chung: Hai bên khai không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét.

[2] Về lệ phí:

Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, bà Nguyễn Hoàng Thụy V và ông Nguyễn Đức T mỗi người chịu là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà bà V và ông T đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu số 0062671 ngày 08 tháng 5 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà V và ông T đã nộp đủ lệ phí hôn nhân sơ thẩm.

[3] Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q.12;
- Chi cục THADS Q.12;
- UBND P.10, quận Gò vấp;
- Lưu HS, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Thảo